

Số: 27/2012/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 05 tháng 4 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định quản lý và phân cấp thẩm quyền quản lý công chức, viên chức các cơ quan, ban, ngành và đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Cán bộ công chức năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 93/2010/NĐ-CP ngày 31/8/2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 274/TTr-SNV ngày 28 tháng 02 năm 2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý và phân cấp thẩm quyền quản lý công chức, viên chức các cơ quan, ban, ngành và đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 79/2006/QĐ-UBND ngày 06/11/2006 của UBND tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nội vụ, Cục KTVB-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban TGTU, Ban TCTU;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đài PTTH, Báo Đồng Nai, Website UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp, Trung Tâm Công báo;
- Chánh, Phó VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT,(VX).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đinh Quốc Thái

QUY ĐỊNH

Quản lý và phân cấp thẩm quyền quản lý công chức, viên chức các cơ quan, ban, ngành và đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 24 /2012/QĐ-UBND
ngày 05/4 /2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy định này quy định về quản lý và phân cấp thẩm quyền quản lý công chức, viên chức các cơ quan, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh, cấp huyện thuộc UBND tỉnh quản lý trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Đối tượng điều chỉnh

Công chức thuộc đối tượng điều chỉnh của quy định này là những người được tuyển dụng, bổ nhiệm vào ngạch, chức vụ, chức danh trong cơ quan hành chính Nhà nước ở cấp tỉnh, cấp huyện và người đứng đầu của đơn vị sự nghiệp công lập được Nhà nước cấp kinh phí hoạt động thuộc UBND tỉnh Đồng Nai.

Viên chức thuộc đối tượng điều chỉnh của quy định này là người được tuyển dụng theo vị trí việc làm, làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập theo chế độ hợp đồng làm việc, hưởng lương từ quỹ lương của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Công tác quản lý công chức, viên chức đặt dưới sự lãnh đạo thống nhất của Đảng.

2. Đối với các vấn đề đã được UBND tỉnh quy định thẩm quyền vẫn thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý cán bộ của Tỉnh ủy.

3. Đảm bảo nguyên tắc dân chủ đi đôi với phát huy trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trước UBND tỉnh.

4. Bảo đảm nguyên tắc công việc nào, cấp nào sát với thực tế, giải quyết kịp thời và hiệu quả các yêu cầu của tổ chức, cá nhân thì giao cho cấp đó thực hiện nhằm cải cách thủ tục hành chính và nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước.

5. Đối với các nội dung thẩm quyền tại quy định này mà trong các văn bản quy phạm pháp luật có giá trị pháp lý cao hơn có quy định quy trình, thẩm quyền cụ thể đối với các đối tượng đặc thù thì thực hiện theo các quy định của những văn bản quy phạm pháp luật cao hơn.

Chương II

THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CÔNG CHỨC

Điều 4. Thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh

Chủ tịch UBND tỉnh quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, biệt phái, luân chuyển, bổ nhiệm vào ngạch, chuyển ngạch, nâng lương, xếp lương, cho thôi việc, nghỉ hưu, kỷ luật và các nội dung quản lý khác đối với công chức giữ chức vụ Thủ trưởng, Phó thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh và tương đương trở lên thuộc thẩm quyền quản lý; thành lập Hội đồng tuyển dụng và thi nâng ngạch công chức.

Điều 5. Thẩm quyền của Giám đốc Sở Nội vụ

1. Quyết định tuyển dụng, phân công, gia hạn thời gian nhận việc và hủy bỏ quyết định tuyển dụng đối với người trúng tuyển, bổ nhiệm vào ngạch đối với người trúng tuyển kỳ thi công chức, thi nâng ngạch.

2. Quyết định điều động, biệt phái, luân chuyển đối với công chức ra khỏi phạm vi quản lý của Chủ tịch UBND cấp huyện, Thủ trưởng các sở, ban ngành và các trường hợp công chức từ cấp xã, viên chức các đơn vị sự nghiệp về cơ quan hành chính cấp huyện, cấp tỉnh (trừ đối tượng tại Điều 4 của Quy định này).

Điều 6. Thẩm quyền của Giám đốc các sở, ban, ngành và tương đương, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa (cấp huyện)

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành và tương đương, Chủ tịch UBND cấp huyện có thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho từ chức, chuyển ngạch, xếp lương, nâng lương, điều động, biệt phái, luân chuyển, cho thôi việc, nghỉ hưu, kỷ luật và các nội dung quản lý khác đối với công chức do cơ quan trực tiếp quản lý và Thủ trưởng, Phó thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành và tương đương, Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định điều động, biệt phái, luân chuyển đối với các trường hợp công chức làm việc tại các cơ quan hành chính thuộc phạm vi quản lý về công tác tại UBND cấp xã, các đơn vị sự nghiệp; các trường hợp công chức làm việc tại các cơ quan hành chính trong phạm vi quản lý về công tác tại các cơ quan Đảng, Đoàn thể và ngược lại trên cùng địa bàn cấp huyện (trừ đối tượng tại Điều 4 và Điều 5 của Quy định này).

Điều 7. Thẩm quyền của Thủ trưởng các cơ quan trực thuộc các sở, ban, ngành và tương đương

Thủ trưởng các cơ quan thuộc các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho từ chức, chuyển ngạch, xếp lương, nâng lương, cho thôi việc, nghỉ hưu, kỷ luật và các nội dung quản lý khác đối với công chức thuộc quyền trực tiếp quản lý (trừ đối tượng tại Điều 5 và Điều 6 của Quy định này).

Chương III
THẨM QUYỀN QUẢN LÝ VIÊN CHỨC

Điều 8. Thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh

1. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho từ chức, biệt phái, chấm dứt hợp đồng, nghỉ hưu, giải quyết chế độ, chính sách, kỷ luật và các nội dung quản lý khác đối với viên chức giữ chức vụ Thủ trưởng, Phó thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh.

2. Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quy chế tuyển dụng viên chức thống nhất trên địa bàn tỉnh.

Điều 9. Thẩm quyền của Giám đốc Sở Nội vụ

Giám đốc Sở Nội vụ phê duyệt kế hoạch và công nhận kết quả tuyển dụng đối với viên chức đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh chưa được giao quyền tự chủ.

Điều 10. Thẩm quyền của Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện, các cơ quan và đơn vị sự nghiệp cấp trên trực tiếp

1. Chủ tịch UBND cấp huyện, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các cơ quan và đơn vị sự nghiệp cấp trên trực tiếp quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho từ chức, chấm dứt hợp đồng, nghỉ hưu, kỷ luật và các nội dung quản lý khác đối với viên chức giữ chức vụ Thủ trưởng, Phó thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc quyền quản lý và các viên chức do đơn vị sự nghiệp trực tiếp quản lý.

2. Chủ tịch UBND cấp huyện, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các đơn vị sự nghiệp cấp trên trực tiếp quyết định biệt phái đối với viên chức ra ngoài phạm vi quản lý của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc quyền quản lý.

3. Chủ tịch UBND cấp huyện, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp cấp trên trực tiếp phê duyệt kế hoạch và công nhận kết quả tuyển dụng đối với viên chức đơn vị sự nghiệp công lập chưa được giao quyền tự chủ thuộc phạm vi quản lý.

Điều 11. Thẩm quyền của Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp

Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho từ chức, ký, sửa đổi, bổ sung hoặc chấm dứt ký hợp đồng làm việc, quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, xếp lương, nâng lương, biệt phái, nghỉ hưu, kỷ luật và các nội dung quản lý khác đối với viên chức do đơn vị trực tiếp quản lý (trừ Điều 4, Điều 6 của Quy định này).

Riêng đối với các đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ theo quy định thì đơn vị tự chủ xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyển dụng, công nhận kết quả tuyển dụng viên chức thuộc đơn vị và báo cáo kết quả về cơ quan chủ quản trực tiếp để theo dõi, quản lý.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Điều khoản chuyển tiếp áp dụng quy định đối với cán bộ

Đối với các đối tượng là cán bộ thì thực hiện theo các quy định về công tác quản lý cán bộ và vận dụng áp dụng các quy định tương đương công chức của Quy định này.

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn và thanh tra, kiểm tra, nếu phát hiện văn bản vi phạm pháp luật hoặc trái với Quy định này thì yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan xử lý theo thẩm quyền hoặc tạm đình chỉ văn bản và báo cáo UBND tỉnh xem xét, xử lý.

2. Giám đốc Sở Nội vụ quy định cụ thể quy trình thực hiện, chế độ báo cáo tình hình quản lý công chức, viên chức đối với các nội dung đã phân cấp.

Điều 14. Trách nhiệm thi hành

1. Đối với những vấn đề đã quy định thẩm quyền tại Quy định này, Chủ tịch UBND cấp huyện, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh.

2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai những nội dung phân cấp. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc, đề nghị các cá nhân, tổ chức phản ánh về UBND tỉnh để xem xét, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Dinh Quốc Thảo